

Số: 264/QĐ-CCQLCL

Tiền Giang, ngày 11 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu:
Chứng nhận VietGAP trồng trọt cho các cơ sở tham gia VietGAP**

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định việc phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Chi cục quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang; Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc sửa đổi bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Quyết định số 707/ QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Công văn số 3344/UBND-TC ngày 01/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí hỗ trợ áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tiền Giang - Đợt 1 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-SNN&PTNT ngày 15/01/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-CCQLCL ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản về việc thành lập tổ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Chứng nhận VietGAP trồng trọt cho các cơ sở tham gia VietGAP;

Trên cơ sở Tờ trình số 01/TTr-QLCL ngày 04 tháng 11 năm 2019 của phòng Quản lý chất lượng, chế biến nông sản về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Chứng nhận VietGAP trồng trọt cho các cơ sở tham gia VietGAP.

Căn cứ báo cáo ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Tổ Thẩm định về kết quả thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Chứng nhận VietGAP trồng trọt cho các cơ sở tham gia VietGAP;

Xét Tờ trình số 01/TTr-QLCL ngày 04/11/2019 của phòng Quản lý chất lượng, chế biến nông sản về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Chứng nhận VietGAP trồng trọt cho các cơ sở tham gia VietGAP,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Chứng nhận VietGAP trồng trọt cho các cơ sở tham gia VietGAP, với nội dung chi tiết theo phụ lục kèm theo.

Điều 2. Phòng Quản lý chất lượng, chế biến nông sản và các phòng có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch đấu thầu được phê duyệt để đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Đăng Website Sở;
- Phòng QLCL, CBTM;
- Lưu: VT, HCTH.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hiếu

Phụ lục
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU:
CHỨNG NHẬN VIETGAP TRỒNG TRỌT CHO CÁC CƠ SỞ THAM GIA VIETGAP
(kèm theo Quyết định số 264/QĐ-CCQLCL ngày 11 tháng 11 năm 2019
của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản)

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Chứng nhận VietGAP trồng trọt cho các cơ sở tham gia VietGAP	71.000.000	Nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế không thực hiện tự chủ giao cho Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản năm 2019.	Chỉ định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý 4/ 2019	Trọn gói	45 ngày

- Tổng giá trị gói thầu là 71.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi một triệu đồng*).
- Giá gói thầu là trọn gói, đã bao gồm thuế GTGT; chi phí lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu (nếu có) trong lúc đánh giá chứng nhận, giám sát; chi phí đi lại, chi phí đánh giá giám sát sau khi chứng nhận VietGAP: 02 lần/3 năm.